TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2020/HS-ST
Ngày : 11/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Hoàng;

2/ Bà Phan Thị Diệu Hoa;

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Tường Vi là Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H;

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia phiên tòa**:* Bà Phan Ngọc Minh là Kiểm sát viên;

Ngày 11 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân quận T, Thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 177/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thanh M; Giới tính: Nam: Sinh năm 1971 tại Bình Định; Nơi đăng ký thường trú: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh B; Chỗ ở: 596/4 B, phường T, quận T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần C (đã chết) và bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1941; Vợ: Nguyễn Thị Kiều D, sinh năm 1979; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại;

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 28/4/2019 Phòng Cảnh sát môi trường Công an Thành phố H phối hợp cùng Đội Cảnh sát kinh tế Công an quận T và Công an phường T, quận T phát hiện Nguyễn Tuấn V, Phạm Thanh B (là người vận chuyển) đang bốc dỡ 37 cá thể cua đinh sống có tổng trọng lượng là 35,5 kg từ xe ô tô biển số 67C-03743 vào nhà không số cạnh nhà số 596/6 B, phường T, quận T giao cho Trần Thanh M. Qua khám xét căn nhà trên tiếp tục phát hiện 07 cá thể cua đinh đã chết có tổng trọng lượng 83 kg, hai cá thể tê tê Java (trong đó có một cá thể sống có trọng lượng 1,9 kg, một cá thể chết có trọng lượng 6,1 kg), hai cá thể cầy vòi hương (trong đó có một cá thể sống có trọng lượng 1,7 kg, một cá thể chết có trọng lượng 2 kg).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thanh M khai nhận: từ tháng 5/2018, M thuê nhà không số cạnh nhà số 596/6 B, phường T, quận T, Thành phố H để lưu giữ và bán các cá thể động vật quý, hiếm giúp cho Phạm Văn N là chủ trại nuôi động vật tại ấp S, xã K, huyện A, tỉnh A. N thuê người vận chuyển các cá thể cua đinh, cầy vòi hương từ trại nuôi động vật của N đến nhà không số giao cho M lưu giữ, chăm sóc và bán hộ. Đối với những cá thể cua đinh, cầy vòi hương sống, M sẽ chuyển ra thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh bán, đối với những cá thể cua đinh và cầy vòi hương chết, M sẽ bán cho khách vãng lai ở Thành phố H hoặc bán cho Cao Xuân Khương.

Qua xác minh được biết 37 cá thể cua đinh là của ông Phạm Văn N, thuộc lô hàng có bảng kê lâm sản số 19/54 do Chi cục kiểm lâm tỉnh A cấp ngày 06/3/2019, 02 cá thể cầy vòi hương thuộc lô hàng có bảng kê lâm sản số 19/05 do Chi cục kiểm lâm tỉnh A cấp ngày 12/4/2019. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý đối với M và các đối tượng Nguyễn Tuấn V, Phạm Thanh B về hành vi mua bán, vận chuyển các động vật này.

Đối với hai cá thể tê tê, M khai vào tháng 4/2019 có một người đàn ông tên Chí Tâm (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại nhờ Mao bán dùm một cá thể tê tê sống giá 3.000.000 đồng/kg và một cá thể tê tê chết M 1.000.000 đồng/kg, nếu bán được được thì M sẽ hưởng lợi 100.000 đồng/kg. mao đồng ý nên Chí Tâm thuê người chạy xe ôm vận chuyển và giao hai cá thể tê tê cho M. Uy nhiên, mao chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Số cá thể tê tê này M không xuất trình được nguồn gốc.

Ngoài ra, mao còn khai nhận vào ngày 10/02/2019 có một người tên Viễn (chưa rõ lai lịch) có gửi 03 cá thể tê tê qua ô tô khách nhờ M bán hộ cho khách hàng của Viễn tại Bến xe Miền Đông giá 2.800.000 đồng/kg. Số tiền M thu được từ lần bán này là 9.200.000 đồng. Tuy nhiên, do chỉ có lời khai của M, không xác định được người tên Viễn và khách hàng của Viễn, không thu được vật chứng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

Theo Kết luận giám định mẫu vật số 125/BB-SHNĐ ngày 03/6/2019 của Viện sinh học nhiệt đới thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam thì hai cá thể tê tê trên có tên khoa học là Manis Javanica thuộc nhóm 1B danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm theo Nghị định số 06/2019/NMĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính Phủ.

* Vật chứng thu giữ:

- Bảy (07) cá thể cua đinh đã chết, có tổng trọng lượng 83 kg; một cá thể cầy vòi hương còn sống nặng 1,7 kg, một (01) cá thể cầy vòi hương đã chết nặng 02 kg đã trả cho ông Phạm Văn N;

- Một (01) cá thể tê tê Java còn sống nặng 1,9 kg; một cá thể Java đã chết nặng 6,1 kg đã bàn giao cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T nuôi dưỡng, quản lý trong thời gian chờ xử lý theo quy định;

- Một cuốn sổ ghi chép hoạt động mua bán động vật của Trần Thanh M, hiện đang lưu vào hồ sơ vụ án;

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSQTP ngày 27 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H đã truy tố bị cáo Trần Thanh M về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm" theo điểm a Khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Thanh M, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận T được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của những người liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thanh M đã có hành vi tàng trữ một (01) cá thể tê tê Java còn sống nặng 1,9 kg và một cá thể Java đã chết nặng 6,1 kg có tên khoa học là Manis Javanica thuộc nhóm 1B danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm theo Nghị định số 06/2019/NMĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính Phủ nhằm mục đích bán kiếm lời đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự bền vững và ổn định của môi trường sinh thái tự nhiên. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi mua bán động vật trái phép thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, hám lợi nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, trong quá trình được tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương, không có vi phạm pháp luật gì khác nên nghĩ không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 bộ luật hình sự tạo điều kiện để bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền bổ sung. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, hiện không có thu nhập ổn định nên miễn cho bị cáo;

[5] Về xử lý vật chứng:

Giao một (01) cá thể tê tê Java còn sống nặng 1,9 kg; một cá thể Java đã chết nặng 6,1 kg cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T nuôi dưỡng, quản lý theo quy định;

Lưu vào hồ sơ vụ án: Một cuốn sổ ghi chép hoạt động mua bán động vật của Trần Thanh M, hiện đang lưu vào hồ sơ vụ án;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 244, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Thanh M phạm tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

Xử phạt bị cáo: Trần Thanh M 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, quận T, Thành phố H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[2] Lưu vào hồ sơ vụ án: Một cuốn sổ ghi chép hoạt động mua bán động vật của Trần Thanh M, hiện đang lưu vào hồ sơ vụ án;

Giao một (01) cá thể tê tê Java còn sống nặng 1,9 kg cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T nuôi dưỡng, quản lý theo quy định;

Tịch thu tiêu hủy một cá thể Java đã chết nặng 6,1 kg;

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố H.

(Hội đồng xét xử đã giải thích chế định án treo)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. H;
- Phòng PC27 CATP.H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương